

NGUYỄN ÁI QUỐC - HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI SÁNG LẬP VÀ RÈN LUYỆN ĐẢNG TA

GS NGUYỄN ĐỨC BÌNH

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 là sự kiện cực kỳ trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Trong lịch sử dân tộc, đó là cột mốc có ý nghĩa vạch thời đại, từ cận đại sang hiện đại. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước kéo dài từ cuối thế kỷ 19 đến những năm 20 thế kỷ 20 - thời kỳ mà "tình hình đất nước đen tối như không có đường ra" .

Sự kiện trọng đại đó gắn liền với Nguyễn Ái Quốc. Trải qua bao năm bôn ba tìm đường cứu nước, cuối cùng Nguyễn Ái Quốc đi đến kết luận: "Trước hết phải có đảng cách mệnh... Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam.

Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lenin" (Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.2, Nxb CTQG,H., 1995, tr.267-268).

Thế là Người bắt tay trước hết mở các lớp huấn luyện nhằm đào tạo những hạt nhân đầu

tiên, làm nòng cốt tiến tới thành lập Đảng. Các lớp huấn luyện được liên tục mở ra từ năm 1927 ở Quảng Châu (Trung Quốc) và đến đầu năm 1930, dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã họp và từ đó ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng và ở tất cả các thời kỳ, Hồ Chí Minh luôn đặt vấn đề xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, bởi Người cho rằng, vai trò tiên phong lãnh đạo của Đảng, đường lối của Đảng, sự vững mạnh của Đảng, đạo đức trong sạch và sức chiến đấu của Đảng là nhân tố xét cho cùng quyết định thắng lợi của cách mạng. Vì vậy, trong khi cùng với tập thể Trung ương lãnh đạo toàn diện công cuộc cách mạng, Hồ Chí Minh đã dồn nhiều tâm sức nhất cho sự nghiệp xây dựng Đảng, giáo dục và rèn luyện Đảng ta thành một chính đảng thật sự cách mạng, thật sự cộng sản, một Đảng mác-xít lê-nin-nít chân chính và sáng tạo đủ sức đáp ứng những đòi hỏi phức tạp kết hợp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người; thực hiện thành công hai mục tiêu cao cả gắn liền với nhau là độc lập dân tộc và CNXH.

Những tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất và mục đích của Đảng; về nguyên tắc tập trung dân chủ; về quy luật phát triển Đảng, về đạo đức cách mạng; về mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng nhân dân; về công tác chính trị, tư tưởng và tổ chức của Đảng; về tiêu chuẩn và tư cách đảng viên, về công tác cán bộ, về công tác huấn luyện; về phương pháp lãnh đạo và lễ lối làm việc của Đảng; v.v. là những chỉ dẫn hết sức cơ bản, hết sức cụ thể trong giáo dục, rèn luyện Đảng ta và mãi mãi soi đường cho sự nghiệp xây dựng Đảng ta. Hồ Chí Minh đã thu tóm thành 12 điều về TƯ CÁCH CỦA ĐẢNG CHÂN CHÍNH CÁCH MẠNG như sau :

" 1. Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.

2. Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng, và lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

3. Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương.

4. Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không.

5. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

6. Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng.

Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng.

7. Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát.

Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách thức tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường với lợi ích lâu dài của dân chúng.

8. Đảng không che dấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên.

9. Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo.

10. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phân tử hủ hóa ra ngoài.

11. Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới .

Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí.

Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

12. Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng.

Muốn cho Đảng được vững bền

Mười hai điều ấy chớ quên điều nào"

(Sdd, t.5, tr.249-250).

Ngày nay, bàn về Đảng và xây dựng Đảng, chúng ta có thể nói và viết rất nhiều, bao nhiêu cũng không đủ, song chung quy lại không có gì khác vượt ra ngoài 12 điều răn của Bác viết năm 1947 - những vấn đề mà hiện nay vẫn rất cơ bản, đồng thời cũng hết sức nóng hổi tính thời sự. Thật dễ hiểu biết bao 12 điều Bác dạy. Ở đây không nói lý luận cao xa mà toàn những điều thiết thực. Thiết

thực, nhưng toàn những điều thể hiện sâu sắc tính nguyên lý căn bản. Thiết thực, dễ hiểu, nhưng làm được như thế, đúng như thế rất không dễ. Điều đó đòi hỏi tính tự giác cao, sự dày công rèn luyện, phấn đấu và trải nghiệm của toàn Đảng, của mỗi cán bộ, đảng viên.

Từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến cuối đời, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm vấn đề *Đảng cầm quyền*. Suốt 24 năm trên cương vị đứng đầu Nhà nước, đứng đầu một Đảng cầm quyền, Người cùng tập thể lãnh đạo giải quyết không biết bao nhiêu vấn đề lớn quốc gia trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, quân sự, ngoại giao, những vấn đề của kháng chiến, kiến quốc, của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, của cách mạng XHCN, của sự nghiệp giải phóng miền nam, thống nhất nước nhà. Trong đó, vấn đề Đảng, Đảng cầm quyền bao giờ cũng là vấn đề trung tâm then chốt nhất, được Người đặc biệt quan tâm. Những tư tưởng, luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền và không chỉ thế, cả những việc làm thực tế và tấm gương đạo đức hằng ngày trên cương vị lãnh tụ một Đảng cầm quyền và người đứng đầu Nhà nước, tất cả điều đó thật sự là những đóng góp quan trọng không chỉ vào sự nghiệp xây dựng, rèn luyện Đảng ta, mà còn góp phần vào việc phát triển học thuyết Mác – Lê-nin về đảng cộng sản, về xây dựng đảng nói chung và đặc biệt trong điều kiện đảng cộng sản cầm quyền.

Điểm mấu chốt nhất, cũng là phức tạp và khó khăn nhất trong vấn đề đảng cầm quyền đã được Hồ Chí Minh giải quyết một cách cực kỳ sâu sắc nhưng thật dễ hiểu; cái khó đối với chúng ta là thực hành sao cho đúng tư tưởng Hồ Chí Minh, tự rèn luyện mình và làm đúng theo gương Bác. Đó là quan điểm "*dân là chủ, chính phủ là đầy tớ của dân*". Người chỉ rõ :

" NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ

Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*...

Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*" (Sdd, tr.698).

Sau Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất sớm thấy nguy cơ đối với Đảng cầm quyền không những là bệnh quan liêu hách dịch, vênh váo lên mặt "quan cách mệnh", mà cả những thói hư, tật xấu khác rất dễ nảy sinh trong cán bộ, đảng viên, nhất là trong những người có chức, có quyền, như bệnh địa vị, công thân, cục bộ, địa phương, bè phái, cái thói "chỉ lo ăn ngon, mặc đẹp, lo chiếm của công làm của tư, lợi dụng địa vị và công tác của mình mà buôn bán phát tài, lo việc riêng hơn việc công, v.v... Hồ Chí Minh chỉ rõ ba căn bệnh chính là tham ô, lãng phí, quan liêu - đó là những "thứ giặc nội xâm" mà chung quy tất cả những thói hư, tật xấu trên đều bắt nguồn từ chủ nghĩa cá nhân mà ra. Vì vậy, muốn cho Đảng trong sạch, Người chỉ rõ, phải "nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân".

Trong nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, nổi lên một bộ phận rất quan trọng là tư tưởng về đạo đức cách mạng. Ngay từ năm 1927, chuẩn bị thành lập Đảng, trong cuốn *Đường cách mệnh*, sau khi dẫn lời V.I.Lê-nin về vai trò của lý luận cách mệnh tiên phong đối với Đảng tiên phong, Người mở đầu tác phẩm bằng một mục lớn: "*Tư cách một người cách mệnh*". Trong mục này, Người

xác định những yêu cầu về đạo đức mà người cách mệnh phải có như:

“Vị công vong tư.

Không hiếu danh, không kiêu ngạo.

Nói thì phải làm.

Giữ chủ nghĩa cho vững.

Hy sinh.

Ít lòng ham muốn về vật chất...

Quyết đoán.

Dũng cảm.

Phục tùng đoàn thể... ” (Sdd, t.2, tr.260).

Khi cách mạng đã giành được chính quyền và khi từ chiến tranh đã chuyển sang hòa bình xây dựng, những yêu cầu về đạo đức đối với cán bộ, đảng viên chẳng những không giảm đi, trái lại càng tăng thêm, do đó Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến xây dựng Đảng về *đạo đức cách mạng*. Người viết trong *Di chúc*: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân” (Sdd, t.12, tr.510). Lời căn dặn cuối cùng của Người trước lúc ra đi đã nói vắn tắt và đầy đủ về một điều cốt tử nhất trong xây dựng Đảng cầm quyền, nó quyết định vận mệnh của Đảng, của Nhà nước, vận mệnh của cả chế độ - đó là *đạo đức cách mạng*. Thực tế đang chứng thực những cảnh báo của Hồ Chí Minh về những nguy cơ mà các đảng cầm quyền, kể cả Đảng ta, có thể mắc phải, những lời cảnh báo thể hiện một tầm nhìn vô cùng tinh táo và sáng suốt.

Hồ Chí Minh viết: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ

ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” (Sdd, tr.510). Song, một bộ phận không nhỏ trong Đảng không thực hiện đúng lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trượt ngã vào vũng bùn của chủ nghĩa cá nhân, trở thành những phần tử quan liêu, ức hiếp quần chúng, tham nhũng, hối lộ, làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Cần luôn ghi nhớ lời cảnh báo cực kỳ sáng suốt sau đây của Hồ Chủ tịch: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” (Sdd, t.12, tr.557-558).

Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà Đảng ta phát động và tiến hành mấy năm qua nhằm thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Bác Hồ có đạt một số kết quả, nhưng - theo đánh giá chung - còn xa mới đạt yêu cầu. Thiết nghĩ, các cấp ủy đảng, kể từ Trung ương, không thể không thừa nhận khuyết điểm lớn thiếu nghiêm túc trong thi hành Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), khuyết điểm lớn chưa thực hiện đúng lời hứa với Bác Hồ lúc mở đầu cuộc vận động. Hy vọng Đảng ta từ nay đến Đại hội X và bản thân Đại hội sẽ rút ra trên vấn đề bức xúc này những kết luận cần thiết về rèn luyện Đảng theo tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh.

Kỷ niệm 75 năm Ngày Đảng ta ra đời, mỗi đảng viên, cán bộ chúng ta tự hào biết bao về Đảng quang vinh, về nhân dân anh hùng, về lịch sử vẻ vang của dân tộc, về lãnh tụ vĩ đại vô cùng anh minh và đạo đức của cách mạng Việt Nam - lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.